TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TL** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2024/HSST
Ngày: 07/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lý.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Kế;

Bà Đào Thị Thanh Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên *tham gia phiên tòa****:*** Ông Nguyễn Tiến Luật - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn Kh**, sinh năm 1986 tại: xã TL, huyện BL, tỉnh Hà Nam; Nơi cư trú: thôn TL, xã TL, huyện BL, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Viết K (đã chết) và bà: Hà Thị Ph, sinh năm 1946; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1984; Có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại*:*** Ông Đỗ Xuân Vt**,** sinh năm 1974 (đã chết).

*** Người đại diện hợp pháp cho người bị hại**: Anh Đỗ Đức V, sinh năm 1994 - Có mặt.

Địa chỉ: Thôn NT, xã MH, huyện PC, tỉnh Hưng Yên.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Hà Thị Ph, sinh năm 1946 - Có mặt.

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984 - Có mặt.

Đều cùng địa chỉ: Thôn TL, xã TL, huyện BL, tỉnh Hà Nam.

*** Người làm chứng:**

- Chị Vũ Thị H1, sinh năm 1984 - Có mặt.

- Anh Đỗ Trọng P, sinh năm 1988 - Có mặt.

- Cháu Đỗ Đức S, sinh năm 2010 - Có mặt.

Người đại diện cho cháu S: Chị Vũ Thị H1

Đều cùng địa chỉ: Thôn NT, xã MH, huyện PC, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 12/6/2023 ông Đỗ Xuân Vt điều khiển xe mô tô BKS 89G1-043.23 chở sau cháu Đỗ Đức S đi trên đường 376 theo hướng từ xã HĐ đến thị trấn Vương. Khi đi đến KM30+500 thuộc địa phận thôn TM, xã NQ, huyện TL, tỉnh Hưng Yên thì ông Vt bật tín hiệu rẽ trái để xin đường rẽ trái vào thôn TM, xã NQ, huyện TL. Khi ông Vt đang rẽ trái, đi sang phần đường ngược chiều thì Phạm Văn Kh (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô BKS 90B2-590.09 đi theo hướng từ thị trấn Vg về xã HĐ, do không chú ý quan sát và không chấp hành biển báo nguy hiểm tại khu vực đường giao nhau nên phần bánh trước xe mô tô do Kh điều khiển đã đâm vào bên phải bánh xe phía trước do ông Vt điều khiển. Hậu quả ông Vt bị thương được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện TL, sau đó tử vong; Kh và cháu S bị thương, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 21 giờ 15 phút ngày 21/6/2023 xác định:

- Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường 376 được trải nhựa áp phan bằng phẳng, chia làm 02 chiều đường, mỗi chiều rộng 5,50m giao nhau với đường đi vào thôn TM, xã NQ, huyện TLrộng 18m50, đường trải nhựa áp phan bằng phẳng.

- Lấy mép bên phải theo chiều đi từ ngã tư PhG về ÂT làm mép đường chuẩn, cột mốc làm chuẩn nằm ở phía bên phải đường có ký hiệu H5/30 theo chiều đi từ ÂT về ngã tư PhG.

- Tại hiện trường để lại vết cày đứt đoạn (ký hiệu 01) có kích thước (4,2 x 0,02)m có chiều từ ngã tư PhG đi ÂT. Đầu vết cách mép đường bên phải là 5m, cách cột mốc KM30 + 500 là 6m90, cách biển báo giao nhau là 132m, cách đầu vết cà xước số 02 là 1m10; cuối vết này cách mép đường bên phải là 03m.

- Tại mặt đường có để lại vết cà xước đứt đoạn (ký hiệu 02) có kích thước (1,7 x 0,01)m, có chiều từ ngã tư PhG về ÂT. Đầu vết này cách mép đường bên phải là 5m18, cách đầu về 03 là 0,93m; cuối vết này cách mép đường 5m40.

- Tại hiện trường có để lại vết cà xước đứt đoạn (ký hiệu 03) có kích thước (1,35 x 0,01)m, có chiều từ ngã tư PhG về ÂT. Đầu vết này cách mép đường bên phải 4m90, cách tâm vết số 04 là 1m65; cuối vết này cách mép đường bên phải 5m30, cách tâm vết số 04 là 0,65m.

- Tại hiện trường để lại vũng máu loang (ký hiệu 04) có kích thước (0,6 x 0,55)m. Tâm vùng này cách mép đường bên phải 5m90, cách đầu vết số 05 là 2,43m.

- Tại hiện trường để lại vết cà xước đứt đoạn ký hiệu 05 có kích thước (4,8 x 0,01)m, có chiều từ PhG về ÂT. Đầu vết này cách mép đường bên phải 3m65, cách đầu vết số 6 là 1,25m; cuối vết này cách mép đường bên phải là 0,5m.

- Tại hiện trường để lại vết cà xước đứt đoạn được ký hiệu 06 có kích thước (2m70 x 0,01)m có chiều từ ngã tư PhG về ÂT, đầu vết này cách mép đường bên phải là 2,65, cách đầu vết số 7 là 1,1m; cuối vết này cách mép đường bên phải là 0,65m.

- Tại hiện trường để lại vết cà xước đứt đoạn ký hiệu 07 có kích thước (1,25 x 0,01)m, có chiều từ ngã tư PhG về ÂT, Đầu vết này cách mép đường bên phải là 2,92m, các tâm vết số 08 là 1,65m; cuối vết này cách mép đường bên phải là 1,15m.

- Tại hiện trường để lại vũng máu loang và giầy dép được ký hiệu 08 có kích thước (1,9 x 0,6)m. tâm vết này cách mép đường bên phải 2,25m.

Mở rộng hiện trường không phát hiện dấu vết nào khác.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiên xe mô tô BKS 90B2 - 590.09 xác định: Tại cần gương chiếu hậu phía bên trái người điều khiển bị đẩy cong từ trái sang phải; Tại đền xin nhan bên trái người điều khiển bị đẩy từ ngoài vào trong, mặt bảo vệ phái trước đầu xe bị bật ra khỏi vị trí ban đầu có kích thước (27 x 20)cm; Cánh yếm bên trái người điều khiển để lại vết trượt xước, mài mòn nhựa kích thước (20 x 10)cm, có chiều từ trên xuống dưới; Chắn bùi phía trước xe bị dập vỡ kích thước (14 x 10)cm; Bánh xe trước bị đẩy cong bẹp méo không rõ hình dạng kích thước (36x40)cm; Hai cần thụt phía trước bị đẩy cong từ trước về sau. Ngoài ra còn một số dấu vết cà xước giữa xe và mặt đường.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS 89G1 - 043.23 xác định: Tại mặt gương chiếu hậu hai bên bị bất ra khỏi tay gương; Tại cánh yếm bên phải người điều khiển bị dập vỡ, chày xước, có kích thước (0,5x0,12)m. tại vùng dập vỡ có để lại vết chùi bụi bẩn có kích thước (7x4)cm có chiều từ sau về trước. điểm cao nhát cách mặt đất 0,77m; Ốp nhựa bảo vệ cần thụt trước phái trước bên phải người điều khiển có để lại vết trượt xước, chùi bụi bẩn có kích thước (12 x 10)cm, có chiều từ phải sang trái, điểm tháp nhát cách mặt đất 0,48m, tại phần trượt xước bị gẫy bật ốp nhựa phản quang có kích thước (10 x 5)cm; Tại mặt ngoài cần thụt bên phải người điều khiển để lại vết trượt xước kích thước (8 x 3)cm, có chiều từ sau về trước, điểm thấp nhất cách mặt đất 31cm. Ngoài ra còn một số dấu vết cà xước giữa xe và mặt đường.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi Đỗ Xuân Vt xác định: Vùng trán hai bên, nằm trên đường giữa, sát chân tóc trán có đám xây sát da bầm tím, kích thước (16x10)cm, trên đám này, tại vùng trán phải sát đường giữa, cách đường chân tóc trán 02cm có đám rách da sâu, bờ mép nham nhở, kích thước (2x1,5)cm. Mổ kiểm tra vết thương thấy tổ chức dưới da có bầm tụ máu, nứt vỡ xương hộp sọ kích thước (2x0,2)cm, máu chảy nhiều qua khe hở; Vùng ngực hai bên nằm trên đường giữa, sát xương đòn có đám xây xát da bầm tím, kích thước (22x18)cm, kiểm tra thấy gẫy cung trước các xương sườn số 2, 3, 4 hai bên, vùng bụng căng chướng. Ngoài ra trên cơ thể còn có nhiều vết xây xát da bầm tím khác.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 135 ngày 19/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên xác định nguyên nhân chết của ông Đỗ Xuân Vt là do Chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, chấn thương vùng ngực kín.

Đối với Phạm Văn Kh, sau khi bị thương được đưa đến Bệnh viện huyện TL sơ cứu, chụp CT sọ não, chưa điều trị gì thì được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên. Tại bệnh án Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên xác định: bệnh nhân Phạm Văn Kh vào viện hồi 22 giờ 15 ngày 12/6/2023. Tình trạng vào viện: Chấn thương sọ não, máu tụ ngoài màng cứng trán hai bên; chảy máu màng mềm; Gẫy di lệch cung tiếp xương gò má trái; vỡ xương trán trái đường vỡ lan vào trần hốc; vỡ thành ngoài hốc mắt xương gò má trái; vỡ cánh lớn xương bướm trái; vỡ vụn xương thái dương xương đỉnh trái đường vỡ lan vào xương đá trái; vỡ thân xương bướm đường vỡ lan sang xương đá phải; gẫy xương mũi chính; vỡ thành trước, thành ngoài xoang hàm trái; vơ thành xoang bướm kèm tụ dịch đa khoang; Gẫy đầu dưới xương quay; vỡ mỏm trâm trụ cổ tay trái; Trật khớp trụ cổ tay bên phải. Bệnh nhân điều trị tại bệnh viện đến ngày 27/6/2023 thì ra viện. Kết quả xét nghiệm nồng độ Etanol trong máu của Kh là 1.26g/l.

Kết quả chụp CT Scan xác định: Hình ảnh tụ máu, tụ khí dưới màng cứng thùy trán đỉnh phải vị trí dày nhất KT~3mm; hình ảnh tụ máu, tụ khí dưới màng cứng thùy trán thái dương đỉnh trái vị trí dày nhất KT~5mm; nhu mô não thùy thái dương đỉnh trái có vài ổ đụng dập chảy máy, ổ lớn nhất KT ~30x26mm, ranh giới không rõ, xung quanh có hình ảnh phù não, ép não thất bên bên trái đè đẩy đường giữa lệch phải ~3mm; Hệ thống não thất mất cân đối, không giãn dịch não tủy đồng nhất; đường giữa mất cân đối; tổn thương xương và xoang; hình ảnh mở cửa sổ xương vùng trán hai bên đã cố định bằng Vis.

Tại phiếu kết quả CLVT 2 dãy ngày 07/9/2023 của Bệnh viện Hữu nghị Viết Đức xác định: Dụng cụ kết hợp xương trán. Vỡ xương đỉnh trán có lan xuống xương thái dương, khớp thái dương - hàm bên trái nhưng chưa gây trật khớp, lan vào cánh lớn xương bướm, mảnh chân bướm ngoài và trong, thành sau xoang bướm bên trái. Theo dõi gãy mảnh chân bướm trong bên phải; tú ít màu ngoài trục vùng chán dày 3mm; các ổ giãn tỷ trọng thùy hai bên, thùy thái dương trái, ổ lớn kích thước (38x17)mm dạng tổn thương cũ, gây có kéo lan rộng sừng thái dương não thất bên trái; đường giữa cân đối. Hệ thống não thất mất cân đối, giãn não thất

bên bên trái. Dịch não tủy đồng nhất; gẫy di lệch cung tiếp gò má trái; thành trước xoang hàm trái bò không đều; vỡ thành ngoài, theo dõi vỡ trần ổ mắt trái; tụ dịch trong xoang bướm bên trái.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể số 132 ngày 10/8/2023 đối với Phạm Văn Kh kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Văn Kh tại thời điểm giám định là 91%. Cơ chế hình thành thương tích là do tác động với vật cứng và va đập, chà sát với vật cứng hoặc nền cứng gây nên.

Tại các bản kết luận định giá tài sản số 67, 68 cùng ngày 03/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện TL kết luận: Giá trị phần hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 90B2 - 590.09 nhãn hiệu Honda Wave là 990.000đ; Giá trị phần hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 89G1-043.23 là 200.000đ.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an huyện TL đã lấy lời khai của Phạm Văn Kh nhưng Kh không nhớ gì về vụ việc tai nạn giao thông xảy ra ngày 12/6/2023, Kh còn khai việc hôm qua đi đâu, làm gì Kh cũng không nhớ, Kh cũng không nhớ tên bố, chỉ nhớ mẹ tên là Phúc. Bà Hà Thị Ph, là mẹ của Kh cho biết: Sau khi sự việc tai nạn giao thông ngày 12/6/2023, Kh tỉnh dậy như người mất trí nhớ, không nhớ gì, thường xuyên kêu đau đầu, hiện Kh đang có biểu hiện nói nhảm, nói luyên thuyên. Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an huyện TL đã ban hành quyết định trưng cầu giám định số 119 trưng cầu Viện pháp y tâm thần trung ương giám định tâm thần kinh đối với Phạm Văn Kh, nhưng Kh và gia đình xác định Kh không bị tâm thần kinh nên cương quyết từ chối giám định.

* Về thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 89G1 - 043.23 là tài sản hợp pháp của ông Đỗ Xuân Vt, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL đã trả lại cho đại diện gia đình ông Vt, anh Đỗ Đức V, sinh năm 1994 là con trai ông Vt đã nhận lại tài sản và không yêu cầu đề nghị gì.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 90B2 - 590.09 đăng ký tên chị Nguyễn Thị H là vợ của Phạm Văn Kh. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL đã trả lại chiếc xe trên cho chị H, chị H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu đề nghị gì.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình ông Đỗ Xuân Vt yêu cầu Phạm Văn Kh có trách nhiệm bồi thường số tiền 100.000.000đ gồm tiền mai táng phí và tiền tổn thất tinh thần. Đến nay Kh chưa bồi thường cho gia đình ông Vt.

Đối với thương tích của cháu Đỗ Đức S, cháu S đã từ chối giám định thương tích và không yêu cầu, đề nghị gì nên không xem xét giải quyết.

Tại bản Cáo trạng số: 03/CT-VKS-TL ngày 02/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên truy tố Phạm Văn Kh về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Kh chỉ nhớ tên Kh, không nhớ gì nên không trả lời được các câu hỏi của Hội đồng xét xử.

- Anh V là đại diện hợp pháp cho bị hại xác nhận sau khi ông Vt chết, gia đình bị cáo đã mang sang thắp hương số tiền 20.000.000đồng. Anh V yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần là 100.000.000đồng, trừ 20.000.000đồng đã bồi thường, bị cáo còn phải bồi thường số tiền 80.000.000đồng.

- Do bị cáo Kh không nhớ gì nên bà Ph là mẹ bị cáo và chị H là vợ bị cáo đề nghị được thay mặt bị cáo giải quyết về trách nhiệm dân sự. Bà Ph và chị H nhất trí với ý kiến của anh V về số tiền bị cáo phải bồi thường và số tiền bị cáo còn bồi thường là 80.000.000đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Căn cứ khoản b khoản 2 điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Kh phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

+ Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Kh 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã TL, huyện BL, tỉnh Hà Nam giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 584, Điều 591 Bộ luật Dân sự, Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Bị cáo Kh phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000đồng. Đối trừ số tiền 20.000.000đồng đã bồi thường, bị cáo Kh còn phải bồi thường số tiền 80.000.000đ*(Tám mươi triệu đồng)*.

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN DỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện TL; Viện kiểm sát và Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện TL trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục

quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng: Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 21h15 ngày 12/6/2023; Biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS 90B2 - 590.09; Biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS 89G1 - 043.23; Biên bản khám nghiệm tử thi Đỗ Xuân Vt; Bản kết luận giám định tử thi số 135 ngày 19/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên; Bản kết luận định giá tài sản số 67, 68 cùng ngày 03/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Lữ; Lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Những tài liệu, chứng cứ này là phù hợp với nhau và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ đó có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20h40 ngày 12/6/2023, Phạm Văn Kh trong máu có nồng độ etanol (cồn) là 126mg/100ml) vượt quá mức quy định (50mg/100ml), điều khiển xe mô tô BKS 90B2 – 590.09 đi trên đường 376 theo hướng từ thị trấn Vương đến xã HĐ, khi đi đến ngã ba rẽ vào thôn TM, xã NQ, nơi có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên nhưng Kh không giảm tốc độ xe đến mức có thể dừng lại một cách an toàn, không chú ý quan sát nên xe mô tô BKS 90B2 - 590.09 của Kh đã đâm vào phần bên phải bánh xe phía trước mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 89G1 - 043.23 do ông Đỗ Xuân Vt chở sau cháu Đỗ Đức S đi trên đường 376 theo hướng từ xã HĐ về thị trấn V khi xe đang bật tín hiệu rẽ trái để rẽ vào thôn TM, xã NQ, huyện TL. Hậu quả ông Vt bị thương được đi cấp cứu tại trung tâm y tế huyện TL, sau đó tử vong; Kh và cháu S bị thương, xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 89G1 - 043.23 bị hư hỏng, thiệt hại về tài sản là 200.000 đồng.

Phạm Văn Kh điều khiển xe mô tô khi trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, điều khiển xe đi qua ngã tư có biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên nhưng Kh không giảm tốc độ xe đến mức có thể dừng lại một cách an toàn, không chú ý quan sát nên đã gây tai nạn giao thông. Hành vi này của Kh đã vi phạm khoản 1 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải và điểm a khoản 7 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính Phủ. Hậu quả làm chết một người.

Hành vi nêu trên của Phạm Văn Kh đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, được quy định tại điểm b khoản 2 điều 260 Bộ luật hình sự.

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố bị cáo về tội danh và áp dụng điều luật như Cáo trạng đã viện dẫn là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, do ảnh hưởng vết thương bị cáo không nhớ gì về vụ tai nạn giao thông nên không khai báo được. Xét đây không phải do bị cáo cố tình không khai báo nên bị cáo thành khẩn khai báo; sau khi gây tai nạn giao thông, bị cáo và gia đình đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000đ. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ và mẹ đẻ là thương binh, được tặng huân, huy chương kháng chiến; người bị hại có lỗi một phần khi sang đường không đảm bảo an toàn. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ và an toàn về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức được việc chấp hành các quy định của Luật giao thông đường bộ tham gia giao thông nhưng bị cáo đã không chấp hành gây tai nạn giao thông, hậu quả làm chết 01 người. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, người bị hại là ông Đỗ Xuân Vt cũng có lỗi một phần dẫn đến tai nạn giao thông, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, sau khi tai nạn bị cáo cũng bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 91% nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đảm bảo được sự răn đe, giáo dục bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Về hình phạt bổ sung: Hành vi phạm tội của bị cáo không liên quan nghề nghiệp, công việc của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại khoản 1 Điều 584 quy định: Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng của người khác thì phải bồi thường. Bị cáo Kh gây tai nạn hậu quả làm ông Vt bị chết nên bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại do anh Đỗ Đức V là đại diện. Theo quy định tại Điều 591 Bộ luật dân sự thì bị cáo Kh phải bồi thường cho gia đình bị hại các chi phí hợp lý cho việc mai tang ông Vt và khoản bồi thường tổn thất tinh thần cho gia đình ông Vt. Tuy nhiên xét về lỗi của các bên dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông thì ông Đỗ Xuân Vt cũng có lỗi trong việc chuyển hướng rẽ trái không chú ý quan sát nên Kh phải chịu 2/3 mức bồi thường thiệt hại cho gia đình anh V là hợp lý.

Tại phiên tòa anh Đỗ Đức V yêu cầu bị cáo Kh phải bồi thường tiền mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần là 100.000.000đồng, trừ 20.000.000đồng đã bồi thường, bị cáo còn phải bồi thường số tiền 80.000.000đồng.

Bà Ph là mẹ đẻ bị cáo và chị H là vợ bị cáo nhất trí với mức bồi thường mà anh V yêu cầu và ý kiến trừ số tiền đã bồi thường. Xét đây là sự tự nguyện và mức bồi thường anh V đưa ra là phù hợp nên được chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong trong gia đoạn điều tra.

[8]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, khoản 1,2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Kh phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Kh 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, thời hạn tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã TL, huyện BL, tỉnh Hà Nam giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu trong quá trình chấp hành án bị cáo Phạm Văn Kh thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 3 Điều 92, khoản 3 Điều 100 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo Phạm Văn Kh vi phạm nghĩa vụ chấp hành án 02 lần trở lên thì có thể bị buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã tuyên theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 584, Điều 591 Bộ luật Dân sự, Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Bị cáo Phạm Văn Kh phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000đồng. Đối trừ số tiền 20.000.000đồng đã bồi thường, bị cáo Kh còn phải bồi thường số tiền 80.000.000đ*(Tám mươi triệu đồng)*.

Kể từ ngày anh V có đơn đề nghị về khoản tiền bồi thường nêu trên, cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành, nếu bị cáo Kh không thi hành thì phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Phạm Văn Kh phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.000.000đồng án phí dân sự. Cộng bằng 4.200.000đồng án phí.

[4] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, anh V là đại diện hợp pháp cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Ph, chị H. Báo cho bị cáo, anh V, bà Ph, chị H biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện TL;
- Công an huyện TL;
- Chính quyền địa phương;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Chi cục THA dân sự huyện TL;
- Lưu hồ sơ án phạt nhân thân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lý